TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LÂM** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số:**68/2021/HNGĐ-ST**
Ngày:08/12/2021
(V/v: Ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà **Trần Phương Lan Anh**
Các Hội thẩm nhân dân*:* 1/ Ông **Thái Cao Bình**
2/ Ông**Lê Quí Hùng**

- Thư ký phiên tòa:Bà **Nguyễn Thị Thanh Trúc** - Thư ký tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:Bà**Trương Thị Dung** - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 131/2021/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 05 năm 2021 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/11/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Kim Ch**, sinh năm: **1989**
Địa chỉ: 340/7 BV, xã CHT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.
(Có mặt).
2. *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Quốc D**, sinh năm: **1988**
Địa chỉ: 340/7 BV, xã CHT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Ch trình bày:

- Về yêu cầu ly hôn: Bà Nguyễn Thị Kim Ch và ông Nguyễn Quốc D tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CHT và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 24/2014, quyển số 01, ngày 21/6/2014.

Quá trình về sống chung, vợ chồng ông bà đã thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, suốt ngày kình cãi nhau, nguyên nhân là do ông D thường xuyên tụ tập bạn bè đi chơi

bên ngoài, không quan tâm gia đình.Bản thân ông D cũng vướng vàoviệc nghiện nghập và có thời gian phải đi cai nghiện. Tuy nhiên, ông D vẫn không thấy thế mà sửa đổi, vẫn chứng nào tật đó. Cuộc sống vợ chồng ngày càng trở nên nặng nề, ngột ngạt và không thể hàn gắn thêm được nữa vì ông D không có ý thức thay đổi. Vì vậy, bà Ch yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông D để mỗi người có cuộc sống riêng hạnh phúc cho mình.

- Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Ch trình bày giữa bà với ông D có 01 con chung là cháu Nguyễn Nữ Phương Tr, sinh ngày 22/8/2014, cháu hoàn toàn khỏe mạnh, không có nhược điểm về thể chất tâm thần. Sau khi ly hôn bà Ch có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì cháu Tr đang còn trong độ tuổi đi học, rất cần bà chăm sóc và cháu cũng có nguyện vọng đã trình bày trong biên bản lấy lời khai là muốn được sống cùng mẹ. Bà Ch không yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Quốc D đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo biên bản xác minh ngày 08/7/2021 tại Công an xã CHT thì ông Nguyễn Quốc D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn BV, xã CHT, huyện Cam Lâm,hiện nay ông D vẫn đang sinh sống tại địa phương, tuy nhiên ông D cố tình không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được hai bên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Sau khi xem xét toàn bộ yêu cầu và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Kim Ch được ly hôn ông Nguyễn Quốc D. Giao con chung là cháu Nguyễn Nữ Phương Tr cho bà Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông D do bà Ch không yêu cầu.

- Về án phí: Bà Ch phải đóng 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe, công bố ý kiến trình bày của nguyên đơntrong đơn khởi kiện, các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hòa giảivà nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đồng thời căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Tranh chấp về ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim Ch và ông Nguyễn Quốc D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Quốc D hiện đang sinh sống tại địa phương nhưng cố tình trốn tránh không đến Tòa để giải quyết vụ án. Tuy nhiên, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, việc vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành tiếp tục xét xử vụ án khi ông Nguyễn Quốc D vắng mặt là vẫn đúng quy định của pháp luật tại Điều 227Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] **Về quan hệ hôn nhân:**Bà Nguyễn Thị Kim Ch và ông Nguyễn Quốc D tự nguyện kết hôn với nhau năm 2014; có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CHT và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 24/2014, quyển số 01, ngày 21/6/2014, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Ch trình bàyquá trình về sống chung, vợ chồng ông bà đã thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, suốt ngày kình cãi nhau, nguyên nhân là do ông D thường xuyên tụ tập bạn bè đi chơi bên ngoài, không quan tâm gia đình.Bản thân ông D cũng vướng vàoviệc nghiện nghập và có thời gian phải đi cai nghiện. Tuy nhiên, ông D vẫn không thấy thế mà sửa đổi, vẫn chứng nào tật đó. Cuộc sống vợ chồng ngày càng trở nên nặng nề, ngột ngạt và không thể hàn gắn thêm được nữa vì ông D không có ý thức thay đổi. Vì vậy, bà Ch yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông D để mỗi người có cuộc sống riêng hạnh phúc cho mình.

Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Ch và ông D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bàNguyễn Thị Kim Ch được ly hôn với ông Nguyễn Quốc D.

[3] **Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:** Bà Nguyễn Thị Kim Ch và ông Nguyễn Quốc D có 01 con chung là cháu Nguyễn Nữ Phương Tr, sinh ngày 22/8/2014, cháu hoàn toàn khỏe mạnh, không có nhược điểm về thể chất tâm thần. Sau khi ly hôn bà Ch có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì cháu Tr đang còn trong độ tuổi đi học, rất cần bà chăm sóc và cháu cũng có nguyện vọng đã trình bày trong biên bản lấy lời khai là muốn được sống cùng mẹ. Bà Ch không yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy lời trình bày của bà Ch là hoàn toàn có cơ sở, cháu Tr vẫn còn nhỏ nên rất cần sự bảo ban, chăm sóc tỉ mỉ của người mẹ và cháu cũng có trình bày nguyện vọng muốn được sống cùng mẹ. Do đó để đảm bảo sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần của cháu, cần giao cháu Nguyễn Nữ Phương Tr cho mẹ là bà Nguyễn Thị Kim Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông D do bà Ch không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con,khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

[4] **Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung:**Quá trình giải quyết vụ án bàChâukhông yêu cầu.Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ không xem xét giải quyết về phần tài sản chung và nợ chung, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] **Về án phí:**Bà Nguyễn Thị Kim Ch là người khởi kiện ly hôn nên phải nộp300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà**Nguyễn Thị Kim Ch** được ly hôn với ông **Nguyễn Quốc D.**

2. *Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:*Giao 01 con chung là Nguyễn Nữ Phương Tr, sinh ngày 22/8/2014 cho bà Nguyễn Thị Kim Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông D do bà Ch không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con,khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Quy định chung*:Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

3. *Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung:* Không xem xét về phần tài sản chung và nợ chung của vợ chồng bà Ch, ông D; nếu sau này các đương sự trong vụ án có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4. *Về án phí:*Bà Nguyễn Thị Kim Ch phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0008756ngày 11/5/2021của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, như vậy bà Chđã nộp đủ toàn bộ án phí.

5. *Về quyền kháng cáo:*Nguyên đơnđược quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Phước Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn

Trần Phương Lan Anh